

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính được chuẩn hóa  
thuộc phạm vi quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch đơn giản hóa thủ tục hành chính trọng tâm năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 3053/QĐ-BKH-CN ngày 30/10/2015 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Xét đề nghị của Sở Tư pháp tại Tờ trình số 422/TTr-STP ngày 19 tháng 12 năm 2016,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Bộ thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc phạm vi quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị.

*(Nội dung thủ tục được đăng tải trên chuyên mục Hệ thống thông tin thủ tục hành chính tỉnh Quảng Trị, địa chỉ [www.quangtri.gov.vn](http://www.quangtri.gov.vn))*

**Điều 2.** Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tư pháp, Trung tâm Tin học tỉnh chịu trách nhiệm công khai thủ tục hành chính này bằng các hình thức như: Đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia; Đăng tải trên Trang thông tin điện tử; đóng thành sổ; giới thiệu trên Đài Phát thanh và Đài Truyền hình tỉnh để phục vụ nhân dân.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 103/QĐ-CT ngày 16/01/2012; 1886/QĐ-UBND ngày 07/9/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị về việc công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, cơ quan thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát thủ tục hành chính;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Đức Chính**

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC CHUẨN HÓA THUỘC THẨM QUYỀN  
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 3320 /QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm  
2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị)

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

STT	Tên thủ tục hành chính
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Tiêu chuẩn – Đo lường – Chất lượng</b>
1	Công bố sử dụng dấu định lượng
2	Điều chỉnh nội dung của bản công bố sử dụng dấu định lượng
3	Đăng ký kiểm tra nhà nước về đo lường đối với phương tiện đo, lượng của hàng đóng gói sẵn nhập khẩu
4	Đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả chứng nhận hợp chuẩn của tổ chức chứng nhận
5	Đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh
6	Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành dựa trên kết quả chứng nhận hợp quy của tổ chức chứng nhận
7	Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh
8	Kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ
9	Xét tặng giải thưởng chất lượng quốc gia
10	Cấp giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất ôxy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ và các hợp chất ăn mòn bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ
<b>II</b>	<b>Lĩnh vực Sở hữu trí tuệ</b>
1	Đăng ký chủ trì thực hiện dự án do Trung ương ủy quyền cho địa phương

	quản lý thuộc Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ
2	Cấp giấy chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động giám định sở hữu công nghiệp
3	Cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động giám định sở hữu công nghiệp
<b>III</b>	<b>Lĩnh vực Năng lượng nguyên tử</b>
1	Khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế
2	Cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)
3	Cấp và cấp lại chứng chỉ nhân viên bức xạ (người phụ trách an toàn cơ sở X-quang chẩn đoán trong y tế)
4	Gia hạn giấy phép sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế
5	Cấp giấy phép thay đổi quy mô, phạm vi hoạt động cơ sở bức xạ
<b>IV</b>	<b>Lĩnh vực Hoạt động khoa học và Công nghệ</b>
1	Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước
2	Thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người.
3	Đánh giá đồng thời thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người
4	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Trung tâm giao dịch công nghệ công lập
5	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Trung tâm xúc tiến và hỗ trợ hoạt động chuyên giao công nghệ
6	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Trung tâm hỗ trợ định giá tài sản trí tuệ
7	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng

	tạo
8	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Cơ sở ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ
9	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Sàn giao dịch công nghệ vùng
10	Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước
11	Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước
12	Đăng ký thông tin kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được mua bằng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
13	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ
14	Cấp giấy chứng nhận trong trường hợp thay đổi tên của tổ chức khoa học và công nghệ
15	Cấp giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi tên cơ quan quyết định thành lập, cơ quan quản lý trực tiếp tổ chức khoa học và công nghệ
16	Cấp giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở của khoa học và công nghệ.
17	Cấp giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính (dẫn đến thay đổi cơ quan cấp giấy chứng nhận) của khoa học và công nghệ.
18	Cấp giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi vốn của tổ chức khoa học và công nghệ.
19	Cấp giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi người đứng đầu của văn phòng đại diện, chi nhánh tổ chức khoa học và công nghệ.
20	Cấp giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi, bổ sung lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ.
21	Cấp giấy chứng nhận trong trường hợp Giấy chứng nhận của tổ chức khoa học và công nghệ bị mất

22	Cấp giấy chứng nhận trong trường hợp Giấy chứng nhận của tổ chức khoa học và công nghệ bị rách, nát
23	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lần đầu cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ
24	Cấp giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký đổi tên văn phòng đại diện, chi nhánh tổ chức khoa học và công nghệ
25	Cấp giấy chứng nhận trong trường hợp thay đổi địa chỉ trụ sở của văn phòng đại diện, chi nhánh tổ chức khoa học và công nghệ
26	Cấp giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi người đứng đầu của văn phòng đại diện, chi nhánh tổ chức khoa học và công nghệ
27	Cấp giấy chứng nhận trong trường hợp thay đổi thông tin về tổ chức khoa học và công nghệ nước ngoài ghi trong giấy phép.
28	Cấp giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi, bổ sung lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ của văn phòng đại diện, chi nhánh.
29	Cấp giấy chứng nhận của văn phòng đại diện, chi nhánh tổ chức khoa học và công nghệ trường hợp Giấy chứng nhận hoạt động bị mất
30	Cấp giấy chứng nhận trong trường hợp Giấy chứng nhận của văn phòng đại diện, chi nhánh tổ chức khoa học và công nghệ bị rách, nát.
31	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng chuyển giao công nghệ (trừ những trường hợp thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ)
32	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký bổ sung, sửa đổi hợp đồng chuyển giao công nghệ (trừ những trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ)
33	Cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ